

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH VP**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2023/HS-PT

Ngày 26 tháng 7 năm 2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH VP**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Vũ Văn M

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Vĩnh T

Bà Lê Thị Bích N

**- Thư ký phiên toà:** Bà Đặng Thị Ngọc L - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh VP.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh VP tham gia phiên toà:** Bà Bùi Thị Kim T- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh VP xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 72/2023/TLPT-HS ngày 26 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Trường S và bị cáo Nguyễn Tiến N, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 58/2023/HS-ST ngày 12 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện BX.

*Bị cáo có kháng cáo:*

**1. Nguyễn Trường S**, sinh năm 1954 tại VP; nơi cư trú: Tổ dân phố G, thị trấn HC, huyện BX, tỉnh VP; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình T (đã chết) và bà Đồng Thị C (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị L và có 04 con; tiền án, tiền sự: Không. Về nhân thân:

Tại Bản án số 106/HS-ST ngày 20/8/1999 bị Tòa án nhân dân tỉnh VP xử phạt 04 năm tù về tội “Hủy hoại tài sản của công dân” (đã xóa án tích). Tại Bản án số 53/HS-ST ngày 23/11/2007 bị Tòa án nhân dân huyện BX xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc” (đã xóa án tích). Số tiền đánh bạc 1.9866.000đ

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/12/2022 đến ngày 16/12/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn, bị cáo tại ngoại (có mặt).

**2. Nguyễn Tiến N**, sinh năm 1960 tại VP; nơi cư trú: Tổ dân phố V, thị trấn HC, huyện BX, tỉnh VP; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông

Nguyễn Tiên H (đã chết) và bà Nguyễn Thị S (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị N (đã chết) và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 77 ngày 24/7/2003 Công an huyện BX, tỉnh VP xử phạt 1.500.000đ về hành vi đánh bạc. Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 28 ngày 22/01/2001 bị Công an huyện BX, tỉnh VP xử phạt 3.000.000đ về hành vi đánh bạc.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/12/2022 đến ngày 16/12/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn, bị cáo tại ngoại (có mặt).

Trong vụ án này còn có 04 bị cáo khác không có kháng cáo, kháng nghị và không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 08/12/2022, Phạm Thế D, Trần Văn T, Đỗ Khắc L, Nguyễn Tiên N và Trương Văn H đến nhà Nguyễn Trường S chơi. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, thì Phạm Thế D nói: “*anh em mình đánh phỏm tý*”, ý D là rủ đánh bạc bằng hình thức chơi “phỏm” ăn tiền thì H, L, T, N đồng ý; S đồng ý cho các đối tượng đánh bạc tại gian nhà cấp 4 của S. N, S ngồi xem còn D, H, L, T ngồi chơi và thống nhất thỏa thuận cách thức chơi cụ thể: Người chơi sử dụng 52 quân bài chia đều cho 4 người, mỗi người 9 quân bài, người cầm cái được chia 10 quân bài và được đánh trước. Người cầm cái đánh quân đầu tiên thì những người sau lần lượt đánh theo chiều kim đồng hồ. “Phỏm” là bộ ba quân bài đồng chất liên tiếp nhau hoặc 3 quân quân bài cùng giá trị. Người thắng là người có số điểm ít nhất sẽ được người về nhì trả 20.000đ, người về ba trả 40.000đ, người về tư trả 60.000đ. Người nào “cháy” tức là kết thúc ván bài không có “phỏm” nào sẽ phải trả cho người thắng 80.000đ, người nào bị ăn “chốt” (tức là đánh lá bài thứ 4 xuống bị người đánh kế tiếp ăn) thì phải trả cho người ăn 80.000đ, người nào “ù” (tức là có 03 phỏm) thì mỗi người chơi còn lại phải trả cho người này 100.000đ và người “ù” trích ra 10.000đ để trả tiền chiếu (tiền hồ) cho chủ nhà. Sau khi các đối tượng thống nhất cách chơi và mức thắng thua thì các đối tượng đi xuống gian nhà cấp 4 của S. Tại đây S đã trải sẵn 01 chiếu cói và để 01 lọ nhựa trong suốt để các đối tượng đựng tiền chiếu (tiền hồ) sau mỗi ván bài “ù”. D lấy 01 bộ bài tú lơ khơ đã chuẩn bị từ trước và ngồi đánh bạc cùng các đối tượng. Quá trình đánh bạc H thua hết số tiền mang theo nên đã vay của N 1.000.000đ rồi tiếp tục ngồi chơi. Đến khoảng 22 giờ 15 phút cùng ngày, H đánh thua hết tiền nên N vào ngồi thay chỗ của H. Khi D, L, N, T đang ngồi đánh bạc thì có ông Nguyễn Văn L đến vào ngồi xem các đối tượng đánh bạc. D, L, T, N đánh bạc đến khoảng 22 giờ 30 phút ngày 08/12/2022 thì bị Công an huyện BX phát hiện bắt giữ. Tang vật thu giữ gồm: Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 7.880.000

đồng, 01 lọ nhựa trong suốt bên trong có 50.000 đồng; 01 chiếc cối và 52 quân bài tú lơ khơ.

Tại cơ quan điều tra các bị cáo khai nhận toàn bộ số tiền thu giữ tại chiếu bạc là 7.880.000 đồng và số tiền trong lọ nhựa 50.000 đồng đều sử dụng để đánh bạc, số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc cụ thể như sau: H có 1.450.000 đồng; D có 2.600.000 đồng; L có 1.000.000 đồng, T có 800.000 đồng, N có 2.080.000 đồng. Tổng số tiền tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc 7.930.000 đồng.

Với nội dung trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2023/HS-ST ngày 12 tháng 4 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện BX đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Trường S, Trương Văn H, Đỗ Khắc L, Nguyễn Tiến N, Phạm Thế D và Trần Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ L Hình sự, xử phạt Nguyễn Trường S 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 8/12/2022 đến ngày 16/12/2022.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ L Hình sự, xử phạt Nguyễn Tiến N 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 08/12/2022 đến ngày 16/12/2022.

Tòa án sơ thẩm đã tuyên phạt đối với bị cáo H, L mỗi bị cáo 01 (Một) năm tù; còn bị cáo D 10 (Mười) tháng tù và bị cáo T 08 (T) tháng tù nhưng cho D, T hưởng án treo.

Ngoài ra quyết định còn xử lý về vật chứng và quyền kháng cáo theo quy định của pháp L.

Ngày 18 tháng 4 năm 2023, bị cáo Nguyễn Trường S có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo.

Ngày 18 tháng 4 năm 2023, bị cáo Nguyễn Tiến N có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo S và bị cáo N công nhận Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đúng tội danh, bị cáo không bị oan. Các bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh VP thực hiện quyền công tố tại phiên tòa, sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ Luật Tố tụng hình sự 2015, chấp nhận đơn kháng cáo của các bị cáo để sửa bản án sơ

thẩm theo hướng: Giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng chuyển thành án treo cho bị cáo Nguyễn Trường S, Nguyễn Tiến N.

Các bị cáo S, N không tranh luận gì. Lời nói sau cùng các bị cáo đều xin được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Trường S và Nguyễn Tiến N làm trong hạn luật định, hợp lệ được xem xét giải quyết.

[2] Về tố tụng: Cấp sơ thẩm trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự, các tài liệu chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án đã đầy đủ, có căn cứ, đúng quy định của pháp Luật.

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Trường S và Nguyễn Tiến N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ được Cơ quan điều tra thu thập trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ 20 giờ 30 phút đến 22 giờ 30 phút ngày 08/12/2022, tại gian nhà cấp 4 của Nguyễn Trường S ở tổ dân phố G, thị trấn HC, huyện BX, tỉnh VP, các bị cáo Phạm Thế D, Đỗ Khắc L, Nguyễn Tiến N, Trần Văn T và Trương Văn H đánh bạc được thua bằng tiền với hình thức đánh “phỏm”. Bị cáo S không tham gia chơi nhưng cho đánh bạc tại nơi ở gia đình bị cáo và thu tiền hồ được 50.000đ. Trong khi các đối tượng đang đánh bạc sát phạt nhau thì bị Công an huyện BX phát hiện, thu giữ cùng tang vật. Tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 7.930.000 đồng, trong đó thu giữ tại chiếu bạc là 7.880.000 đồng, thu giữ bên trong lọ nhựa 50.000 đồng.

Với hành vi nêu trên, Tòa án nhân dân huyện BX đã xét xử các bị cáo Nguyễn Trường S và Nguyễn Tiến N về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[4] Xem xét nội dung kháng cáo giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của các bị cáo, thấy rằng:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác nên cần phải đưa ra xét xử nhằm giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong nhân dân.

Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trường S xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét nhân thân bị cáo là xấu, đồng

phạm vai trò giúp sức trong tội đánh bạc nên xử phạt 01 năm tù là có căn cứ. Tuy nhiên, trong vụ án này, bị cáo không trực tiếp đánh bạc, tham gia với vai trò đồng phạm giúp sức tạo điều kiện cho các bị cáo khác đánh bạc tại nhà mình, số tiền thu lợi ít; quy mô đánh bạc nhỏ chỉ gần 08 triệu đồng; các đối tượng đánh bạc hầu hết trên 60 tuổi, riêng bị cáo đã 69 tuổi. Trong vụ án xét xử về hành vi đánh bạc bị xử năm 2007, quy mô nhỏ số tiền đánh bạc là 1.966.000đ, bị cáo cũng chỉ hám lợi, không tham gia trực tiếp đánh bạc mà cho đánh bạc tại gia đình. Tại cấp phúc thẩm bị cáo có đơn trình bày hoàn cảnh gia đình của bị cáo, thể hiện bị cáo tuổi cao 69 tuổi, bị bệnh tim mạch, tiểu đường (có bệnh án kèm theo), hiện chỉ có hai vợ chồng bị cáo tuổi đã già sống với nhau. Đây là tình tiết mới được xem xét để áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ L hình sự đối với bị cáo. Xét bị cáo Nguyễn Trường S có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; vụ án đánh bạc có quy mô nhỏ; bị cáo tham gia với vai trò giúp sức, tuổi cũng đã cao, hoàn cảnh neo đơn, bệnh tật, có nơi cư trú rõ ràng nên có thể khoan hồng, tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền địa phương.

Xét kháng cáo Nguyễn Tiến N xin được giảm hình phạt và hưởng án treo, Hội đồng xét xử thấy: Tòa án cấp sơ thẩm bị cáo đã đánh giá nhân thân, tính chất mức độ phạm tội của bị cáo trong vụ án và xử phạt bị cáo 01 năm tù là phù hợp nên không có căn cứ giảm nhẹ hình phạt.

Ngoài các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được cấp sơ thẩm áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự thì tại cấp phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Tiến N đã xuất trình tài liệu, chứng cứ mới, đó là: Các sổ khám chữa bệnh thể hiện bị cáo bị K tuyến giáp, đã phải cắt bỏ; Giấy hẹn khám lại U ác tuyến giáp của bị cáo và Quyết định số 540/QĐ-BTL ngày 06/7/2016 của Bộ tư lệnh Bộ Quốc phòng về việc thực hiện chế độ trợ cấp một lần với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc.

Xét bị cáo tuổi đã cao (hơn 63 tuổi), đang điều trị bệnh nan y, ung thư tuyến giáp, phải sử dụng thuốc thường xuyên; đã từng tham gia bảo vệ tổ quốc được coi là tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Như vậy, bị cáo N lần đầu phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào, có nơi cư trú ổn định rõ ràng nên đủ điều kiện áp dụng khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, với sự giúp đỡ của gia đình và chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy cần chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Nguyễn Trường S, Nguyễn Tiến N và quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, sửa bản án sơ thẩm theo

hướng: Giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng chuyển thành án treo cho các bị cáo Nguyễn Trường S, Nguyễn Tiến N.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Trường S, Nguyễn Tiến N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trường S, Nguyễn Tiến N. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 58/2023/HS-ST ngày 12 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện BX.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Trường S và bị cáo Nguyễn Tiến N phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Trường S 01(Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến N 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Trường S, Nguyễn Tiến N cho Ủy ban nhân dân thị trấn HC, huyện BX, tỉnh VP giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Trường S, Nguyễn Tiến N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp Luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp L kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh VP;
- Sở tư pháp tỉnh VP;
- Tòa án nhân dân huyện BX
- Viện kiểm sát nhân dân huyện BX
- Công an huyện BX;
- Chi cục THADS huyện BX;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh VP;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**  
(đã ký)

**Vũ Văn Mạnh**